TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2017/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2017
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Hồng

2.Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 235/2017/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017, về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2017/QĐST - HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Trần Thị Xuân H - sinh năm: 1975; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2.Bị đơn: Anh Đặng Minh H - sinh năm: 1971; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 14.7.2017 và đơn khởi kiện bổ sung gửi đến Tòa án ngày 27.7.2017, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Xuân H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Xuân H và anh Đặng Minh H tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 1997, đăng ký kết hôn số 175, quyển I/2000, ngày 28 tháng 12 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Giấy chứng nhận kết hôn bản chính đã bị thất lạc nên chị Hồng nộp cho Tòa án bản sao trích lục kết hôn.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống bình thường, đến cuối năm 2015 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, mâu thẫn vợ chồng kéo dài và ngày càng gãy gắt và kéo dài cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên kình cải, đánh đập nhau.

Hiện nay vợ chồng không sống chung với nhau nữa, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẩn vợ chồng đã trầm trọng.

Chị Trần Thị Xuân H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho chị H được ly hôn với anh Đặng Minh H.

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Đặng Trần Hồng Nt - sinh ngày 26 tháng 12 năm 1999 và Đặng Minh N - sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005. Hiện nay, con chung chị H nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị Xuân H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Xuân H không yêu cầu anh Đặng Minh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng .

* Tại bản tự khai ngày 27.7.2017, bị đơn anh Đặng Minh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Minh H và chị Trần Thị Xuân H, kết hôn tự nguyện, cưới nhau vào ngày 17.7.1997, đăng ký kết hôn số 175, quyển I/2000, ngày 28 tháng 12 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống bình thường. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì cả, chị H muốn ly hôn với anh H vì sợ ảnh hưởng đến công việc nhà nước của chị H. Ngoài ra, mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kình cải với nhau. Anh H vẫn còn yêu thương chị H và vì tương lai của các con anh H không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Xuân H.

Anh Đặng Minh H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho anh H được đoàn tụ với chị Trần Thị Xuân H.

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Đặng Trần Hồng Nt - sinh ngày 26 tháng 12 năm 1999 và Đặng Minh N - sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005. Hiện nay, con chung chị H nuôi dưỡng.

Anh Đặng Minh H yêu cầu Tòa án giải quyết: Nếu vợ chồng ly hôn, anh Hiếu đồng ý giao 02 con chung cho chị Hồng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và anh H không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Minh H là bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện V triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đặng Minh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn anh Đặng Minh H vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ hai), nhưng căn cứ vào lời khai của anh H, chị H thì chị Trần Thị Xuân H và anh Đặng Minh H tự nguyện kết hôn, cưới nhau năm 1997, đăng ký kết hôn số 175, quyển I/2000, ngày 28 tháng 12 năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp.

Việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh H, anh H không đồng ý ly hôn với chị H và yêu cầu Tòa án giải quyết được đoàn tụ.

Căn cứ vào lời khai của chị H, anh H thì chị H và anh H thực tế đã có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên kình cải với nhau. Xét trước đây, chị Trần Thị Xuân H đã khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh Đặng Minh H và ngày 26.01.2016 chị H rút đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện V đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình số: 03/2016/QĐST-HNGĐ ngày 26.01.2016, sau khi vợ chồng về đoàn tụ, sống chung lại với nhau thì mâu thuẫn vợ chồng tiếp tục xảy ra, chị H tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn hôn với chồng là anh Đặng Minh H. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự gay gắt, giữa hai người không ai đưa ra được giải pháp hợp lý để giải quyết những bất đồng giữa hai bên. Nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh H được đoàn tụ mà nên chấp nhận yêu cầu của chị H cho chị H được ly hôn với anh H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Xuân H yêu cầu Tòa án giải quyết là giao 02 (hai) con chung là Đặng Trần Hồng N - sinh ngày 26 tháng 12 năm 1999 và Đặng Minh N - sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005 cho chị Trần Thị Xuân H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Đặng Minh H vắng mặt tại phiên tòa, nhưng căn cứ vào yêu cầu của anh H thì anh H đồng ý giao 02 con chung cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành(đủ 18 tuổi). Hơn nữa theo nguyện vọng của hai cháu thì các cháu xin được ở với mẹ là chị Trần Thị Xuân H. Vì vậy, nên giao hai con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị Xuân H không yêu cầu anh Đặng Minh H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Xuân H và anh Đặng Minh H đều thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung.

+ Nợ chung: Chị Trần Thị Xuân H và anh Đặng Minh H xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị Xuân H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 35; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1 -Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Xuân H và anh Đặng Minh H được ly hôn.

2 -Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao chị Trần Thị Xuân H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung Đặng Trần Hồng N - sinh ngày 26 tháng 12 năm 1999 và Đặng Minh N - sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005 cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Xuân H không yêu cầu anh Đặng Minh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị H, anh H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3 - Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

4 - Về án phí: Chị Trần Thị Xuân H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0013687 ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V; chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

✳ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V ;
- Chi cục THA huyện V;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã V;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh